TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TÂY SƠN** **TỈNH BÌNH ĐỊNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 34/2024/HS-ST
Ngày: 06-8-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂY SƠN, TỈNH BÌNH ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Giang Nam.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Ngô Văn Nghị.
Ông Đặng Văn Trị.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Mỹ Hiệp - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tây Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa: Ông Phan Văn Tài - Kiểm sát viên.

Trong ngày 06 tháng 8 năm 2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 30/2024/TLST-HS ngày 29 tháng 5 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 70/2024/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 6 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ tên: Trần Bá H (Giới tính: Nam), sinh ngày 27/6/2006, tại: T, Bình Định. Tên gọi khác: Không. Nơi ĐKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn H, xã B, huyện T, tỉnh Bình Đinh. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Nông; Trình độ học vấn: 7/12. Con ông Trần Bá Đ (sinh năm 1968) và bà Phan Thị X (sinh năm 1967), đều trú tại thôn H, xã B, huyện T, tỉnh Bình Định. Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con nhỏ nhất trong gia đình. Vợ con: chưa có. Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị Cơ quan CSĐT-Công an huyện Tây Sơn khởi tố bị can ngày 08/01/2024 và bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Đại diện hợp pháp cho bị cáo*: Trần Bá Đ, sinh năm 1968 - Phan Thị X, sinh năm 1967 (vắng mặt).
Địa chỉ: Thôn H, xã B, huyện T, tỉnh Bình Định.

- *Người bào chữa cho bị cáo*: Bà Nguyễn Thị Hồng T1 - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Bình Định (có mặt).

- *Người bị hại*: Nguyễn Văn T2, sinh năm 2003 (vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn P, xã BT, huyện T, tỉnh Bình Định

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

+ Nguyễn Cao T3, sinh năm 1994 (vắng mặt).
Địa chỉ: Khối X, thị trấn P, huyện T, tỉnh Bình Định.
+ Nguyễn Văn H, sinh năm 1990 (vắng mặt).
Địa chỉ: Khối Y, thị trấn P, huyện T, tỉnh Bình Định.
+ Võ Anh T4, sinh năm 1973 (có mặt).
Địa chỉ: Thôn K, xã BT, huyện T, tỉnh Bình Định.
+ Nguyễn Thanh T5, sinh năm 1998 (có mặt).
Địa chỉ: Thôn TĐ2, xã BH, huyện T, Bình Định.
+ Nguyễn Thanh S, sinh năm 1998 (vắng mặt).
Địa chỉ: Thôn PT, xã TP, huyện T, tỉnh Bình Định.

- *Người làm chứng*:

+ Nguyễn Công B, sinh năm 1992 (vắng mặt);
Địa chỉ: Thôn PT, xã TP, huyện T, Bình Định.
+ Võ Văn H, sinh năm 1999 (có mặt);
Địa chỉ: Thôn K, xã BT, huyện T, tỉnh Bình Định.
+ Phan Minh H1, sinh 2003; Phan Minh T6, sinh năm 2005- (vắng mặt)
Địa chỉ: Khối H, thị trấn P, huyện T, Bình Định.
+ Lê Văn M, sinh năm 1983 (vắng mặt);
Địa chỉ: Khối Z, thị trấn P, huyện T, Bình Định.
+ Võ Tấn L, sinh năm 1979 (vắng mặt).
Địa chỉ: Khối M, thị trấn P, huyện T, Bình Định.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào trưa ngày 15/11/2023, Trần Bá H cùng Nguyễn Văn T2 uống cà phê tại quán "Sân Vườn" thuộc khối Y, thị trấn P, huyện T. Lúc này, do không có tiền tiêu xài nên H nảy sinh ý định chiếm đoạt xe mô tô Winner biển số 77H1-411.13 của T2 mang đi cầm cố lấy tiền tiêu xài. H giả vờ hỏi mượn xe T2 để đi mua bánh mì. T2 tin tưởng, giao xe cho H. H điều khiển xe mô tô 77H1-411.13 đến Quán nhậu 579 ở khối X, thị trấn P gặp anh Nguyễn Cao T3 (là chủ quán nhậu) cầm cố xe mô tô được số tiền 4.600.000 đồng. H đem tiền đến tiệm điện thoại của anh Nguyễn Văn H dùng 1.400.000 đồng để chuộc 02 điện thoại di động đã cầm cố trước đó và đưa anh Hiếu số tiền 1.600.000 đồng để nộp vào tài khoản ngân hàng cho H. Sau đó, H đón xe khách đến thành phố Q, tỉnh Bình Định dạo chơi. T2 ngồi chờ ở quán cà phê nhưng không thấy H quay lại nên gọi điện thoại nhưng H không nghe máy. T2 về nhà tiếp tục gọi điện thoại cho H rất nhiều cuộc gọi (133 cuộc gọi trong ngày 15/11/2023). H nghe máy khoảng 02 đến 03 cuộc gọi, ban đầu H nói "đi lấy tiền ở Tả Giang rồi quay lại", lần 2 nói "nói rồi để xuống liền", lần 3 nói "đang xuống" rồi sau đó H không

nghe máy. Chiều cùng ngày, H đón xe về lại huyện T rồi đến nhà Nguyễn Thanh S chơi. Đối với số tiền 1.600.000 đồng nộp vào tài khoản ngân hàng, H dùng chơi game hết. Còn lại số tiền mặt 1.600.000 đồng, H sử dụng tiêu xài cá nhân như ăn uống, hút thuốc hết. Đến ngày 16/11/2023, H gửi cho T2 qua ứng dụng Zalo 02 file ghi âm với nội dung H nói đã mang xe T2 đi cầm cố ở Cụm Công nghiệp NH, hẹn 04 ngày nữa chuộc xe ra trả cho T2. H gửi T2 số điện thoại của Sang, nhờ Sang nếu T2 gọi thì giả vờ nói sao cho T2 tin. T2 gọi điện đến số điện thoại trên thì Sang nói có nhận cầm cố và 04 ngày nữa H sẽ lấy xe. Khi đến hẹn vào ngày 21/11/2023, T2 gọi điện cho H và Sang để lấy xe nhưng cả hai đều không nghe máy. T2 biết là H lừa dối mình để chiếm đoạt chiếc xe mô tô nên làm đơn trình báo đến Công an thị trấn Phú Phong.

Tại Kết luận định giá tài sản ngày 12/12/2023 của Hội đồng định giá tài sản kết luận: Xe mô tô nhãn hiệu Honda Winner 150, màu sơn xanh - trắng - đen, số máy: KC26E1194106, số khung: 2600GY348301, biển số 77H1-411.13, tại thời điểm bị chiếm đoạt tài sản có giá trị là 13.000.000 đồng.

Qua quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT Công an huyện Tây Sơn thu giữ:

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA, tên xe WINNER, BKS 77H1-411.13, số khung 2600GY348301, số máy KC26E1194106, đã giao trả cho chủ sở hữu là anh Nguyễn Văn T2.

- 01 (một) giấy mượn tiền của Trần Bá H, trong đó có nội dung "tôi có mượn ông Nguyễn Cao T3 số tiền là 4.600.000 đồng".

Về dân sự: Bị hại Nguyễn Văn T2 đã nhận lại tài sản, không yêu cầu gì khác. Anh Nguyễn Cao T3 không yêu cầu giải quyết vấn đề dân sự.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận như đã khai tại cơ quan điều tra, thừa nhận có hành vi phạm tội như Cáo trạng Viện kiểm sát truy tố là hoàn toàn đúng.

Tại bản Cáo trạng số 31/CT-VKSTS ngày 25/5/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tây Sơn đã truy tố bị cáo Trần Bá H về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo khoản 1 Điều 174 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tây Sơn giữ nguyên quan điểm như cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị Trần Bá H phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản".

Về hình phạt: đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 174; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36; Điều 91, Điều 100 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Trần Bá H mức án từ 09 đến 12 tháng cải tạo không giam giữ, không khấu trừ thu nhập của bị cáo.

- Về dân sự: bên bị hại, người liên quan không yêu cầu gì thêm nên đề nghị miễn xét. Đề nghị tuyên truy thu từ bị cáo H số tiền 4.600.000đ là khoản thu lợi bất chính từ việc cầm cố tài sản chiếm đoạt để sung quỹ nhà nước.

Người bào chữa cho bị cáo Trần Bá H là bà Nguyễn Thị Hồng T1 trình bày: Thống nhất tội danh mà Viện kiểm sát đã truy tố. Tuy nhiên, đề nghị HĐXX xem xét đến điều kiện, hoàn cảnh của bị cáo: Bị cáo phạm tội do thiếu hiểu biết, không có sự quan tâm, giám sát của cha mẹ. Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm T2, thành khẩn khai báo; tài sản chiếm đoạt đã được thu hồi hoàn trả cho người bị hại. Nên đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 174, các điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 91; Điều 100; Điều 36 Bộ luật hình sự năm 2015 tuyên phạt bị cáo mức hình phạt 06 - 09 tháng cải tạo không giam giữ (không khấu trừ thu nhập, không truy thu khoản thu lợi bất chính) cũng đủ tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa.

Lời nói sau cùng của bị cáo: bị cáo rất ân hận về hành vi của mình, nên xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tây Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tây Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Theo lời khai của bị cáo, lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và lời khai những người làm chứng cùng các tài liệu chứng cứ thu thập có trong hồ sơ vụ án thể hiện:

Vào khoảng 11 giờ ngày 15/11/2023, tại quán cà phê "Sân Vườn" thuộc khối Y, thị trấn P, huyện T, tỉnh Bình Định, Trần Bá H đã có hành vi dùng thủ đoạn gian dối chiếm đoạt xe mô tô nhãn hiệu Honda Winner biển số 77H1-411.13 của anh Nguyễn Văn T2 với trị giá 13.000.000 đồng rồi đi cầm cố lấy tiền tiêu xài cá nhân.

[3] Tại phiên tòa, lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, lời khai của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng cùng các tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: bị cáo Trần Bá H có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý, bất chấp quy định của pháp luật đã có hành vi lừa dối để chiếm đoạt tài sản (xe mô tô) của anh T2. Đối chiếu với các quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hành vi của bị cáo Trần Bá H đã phạm vào tội *"Lừa đảo chiếm đoạt tài sản"*, tội phạm và hình phạt được quy định tại Khoản 1 Điều 174 của Bộ luật hình sự. Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tây Sơn truy tố bị cáo là có căn cứ.

[4] Xét tính chất vụ án là nghiêm T2, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác một cách trái pháp luật, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự và an toàn xã hội ở

địa phương. Do đó, cần phải xử lý nghiêm minh bị cáo tương xứng hành vi phạm tội của bị cáo gây ra.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội; bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tài sản đã thu hồi và trả cho bên bị hại; nghị nên áp dụng tình tiết quy định tại các điểm i, s khoản 1; khoản 2 Điều 51 BLHS để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Bị cáo phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi, nghị nên áp dụng thêm quy định tại các Điều 91, 101 BLHS khi lượng hình.

Tuy nhiên xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, nghị nên áp dụng Điều 65 BLHS cho bị cáo được hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách theo quy định mới đảm bảo tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa. Do vậy, không có cơ sở để chấp nhận đề nghị về hình phạt của vị đại diện Viện kiểm sát và người bào chữa.

[7] Về dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản. Bên anh Nguyễn Cao T3 (người nhận cầm cố xe mô tô) không có yêu cầu về dân sự, bị hại không có yêu cầu bồi thường gì thêm - nên miễn xét. Nghị nên buộc bị cáo nộp lại khoản tiền thu lợi bất chính là 4.600.000đ (từ cầm cố xe mô tô) để sung quỹ nhà nước.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

[9] Đối với xe mô tô biển số 77H1-411.13 do ông Võ Anh T4 đứng tên chủ sở hữu, mua cho con ruột là Võ Văn H sử dụng. Đầu năm 2022, H tham gia nghĩa vụ quân sự nên giao xe cho Phan Minh T6 (sinh năm 2005, ở khối H, thị trấn P, huyện T, là người yêu của H) quản lý, sử dụng. Sau đó, Nguyễn Thanh T5 mượn xe mô tô và cầm cố cho ông Võ Tấn L. Cơ quan CSĐT Công an huyện Tây Sơn đã tách hành vi và tài liệu liên quan đến vụ án hình sự đối với Nguyễn Thanh T5 để xem xét, xử lý theo quy định pháp luật là phù hợp.

Đối với Nguyễn Cao T3, khi cầm cố xe mô tô, T3 không biết là tài sản do phạm tội mà có nên không có căn cứ để xử lý về hành vi tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có.

Đối với Nguyễn Thanh S có hành vi giúp Trần Bá H giả vờ làm chủ tiệm cầm đồ nếu anh Nguyễn Văn T2 gọi điện thoại đến nhưng không có mục đích hưởng lợi, thực hiện sau khi hành vi phạm tội của H đã hoàn thành nên không đồng phạm với H.

Đối với ông Nguyễn Văn H, nhận tiền chuộc điện thoại và thực hiện giao dịch chuyển tiền vào ngày 15/11/2023 cho H nhưng không biết là tài sản phạm tội mà có nên không có căn cứ để xử lý về hành vi tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106, các Điều 135, 136, 331 và 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tuyên xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Bá H phạm tội *"Lừa đảo chiếm đoạt tài sản"*.

2. Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 174; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 91, Điều 101; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo Trần Bá H 06 (Sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 (mười hai) tháng tính từ ngày tuyên án (06/8/2024).

Giao bị cáo Trần Bá H cho UBND xã B, huyện T, tỉnh Bình Định giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

3. Về dân sự: Miễn xét.

Buộc bị cáo Trần Bá H nộp lại số tiền 4.600.000đ (khoản thu lợi bất chính từ việc cầm cố xe mô tô BKS 77H1-411.13) - để sung quỹ nhà nước.

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 23 Nghị quyết 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Trần Bá H phải nộp số tiền 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*).

5. Quyền kháng cáo:

Bị cáo và đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc niêm yết Bản án.

6. Quyền và nghĩa vụ thi hành án:

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Định;
- VKSND tỉnh Bình Định;
- VKSND huyện Tây Sơn;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Tây Sơn;

- Cơ quan THAHS Công an huyện Tây Sơn;
- Chi cục THADS huyện Tây Sơn;
- Bộ phận HSNVCS Công an huyện Tây Sơn;
- Bị cáo; bị hại;
- Đương sự vụ án;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Thị Giang Nam